

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HOÀ CÀM - INTIMEX

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2020, tại Văn phòng Chi nhánh Công ty cổ phần bê tông Hòa CàM – Intimex Đà Nẵng, số 53 Trường Sơn, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, chúng tôi là những cổ đông Công ty cổ phần bê tông Hòa CàM - Intimex cùng nhau nhóm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với nội dung sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Báo cáo tư cách cổ đông: Ông Phạm Vũ Trường Giang báo cáo kết quả số cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Có 38 cổ đông, đại diện cho 3.850.228 cổ phần, chiếm 59 % vốn điều lệ của Công ty, đảm bảo đủ điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành Công ty.

II. BẦU CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI

Những cổ đông hiện diện đã biểu quyết nhất trí 100% các thành viên Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký.

- Thành phần Đoàn chủ tọa gồm:

- | | |
|---------------------|----------------|
| 1. Ông Đỗ Hà Nam | : Chủ tọa đoàn |
| 2. Ông Ngô Xuân Nam | : Thành viên |
| 3. Ông Ngô Văn Long | : Thành viên |

- Thành phần Ban kiểm phiếu:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Thanh | : Trưởng ban |
| 2. Bà Ngô Thị Hồng | : Thành viên |
| 3. Bà Phạm Thị Vẽ | : Thành viên |

- Thành phần Ban thư ký gồm:

- | | |
|-------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Hiền | : Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Thái Nguyên | : Thành viên |

III. THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Ông Phạm Văn Dữ – Ban tổ chức thông qua Quy chế làm việc của đại hội

Tỷ lệ biểu quyết nhất trí: 100% cổ đông tham dự đại hội.

IV. NỘI DUNG TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

A. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Đỗ Hà Nam – Chủ tọa đoàn xin ý kiến cổ đông để thông qua

Tỷ lệ biểu quyết nhất trí: 100% cổ đông tham dự đại hội.

B. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe các báo cáo:

Ông Đỗ Hà Nam, Chủ tịch HĐQT trình bày “Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020”.

Ông Ngô Văn Long, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày “Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020”.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, Kế toán trưởng trình bày “Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019”.

Bà Phan Hồng Huệ, Trưởng Ban kiểm soát trình bày “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019”.

Ông Ngô Xuân Nam, thành viên HĐQT trình bày “Báo cáo thù lao HĐQT & BKS năm 2019 và dự toán năm 2020” và trình bày “Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019”

Ông Ngô Văn Long, thành viên HĐQT trình bày “Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty”.

C. BẦU CỬ HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Đỗ Hà Nam, Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025

Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Đỗ Hà Nam
2. Ông Ngô Xuân Nam
3. Ông Ngô Văn Long

Danh sách ứng viên Ban Kiểm soát:

1. Bà Phan Hồng Huệ
2. Ông Phạm Vũ Trường Giang
3. Ông Nguyễn Văn Dũng

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Ông Nguyễn Xuân Thanh, Trưởng ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội đã bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

STT	Họ tên	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
1.	Ông Đỗ Hà Nam	3.953.419	34,23 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
2.	Ông Ngô Xuân Nam	3.799.937	32,90 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3.	Ông Ngô Văn Long	3.797.325	32,87 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
----	------------------	-----------	---

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:

STT	Họ tên	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
1.	Bà Phan Hồng Huệ	3.944.949	34,15 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
2.	Ông Phạm Vũ Trường Giang	3.804.767	32,94 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
3.	Ông Lê Thái Nguyên	3.800.965	32,91 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

V. THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG

A. Thảo luận: Các cổ đông tham dự có ý kiến.

Ý kiến cổ đông: Thống nhất hoàn toàn các nội dung, chương trình của đại hội. Không có ý kiến gì thêm.

B. Ông Đỗ Hà Nam chủ trì biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội với kết quả như sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

- Tỷ lệ biểu quyết: Đồng ý: cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Thông qua báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Trong đó có một số kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:

Tổng doanh thu : 337,248 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế : 15,139 tỷ đồng

- Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2020:

Tổng doanh thu : 330 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế : 18 tỷ đồng

- Tỷ lệ biểu quyết: Đồng ý: cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

- Tỷ lệ biểu quyết: Đồng ý: cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4. Thông qua báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2019.

- Tỷ lệ biểu quyết: Đồng ý: cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

5. Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và dự toán năm 2020

Chủ tọa Đại hội thông báo kết quả như sau:

Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức vụ
1.	Ông Đỗ Hà Nam	Chủ tịch
2.	Ông Ngô Xuân Nam	Thành viên
3.	Ông Ngô Văn long	Thành viên

Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ
1.	Bà Phan Hồng Huê	Trưởng ban
2.	Ông Phạm Vũ Trường Giang	Thành viên
3.	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên

Ông Nguyễn Xuân Thanh – Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử thông qua các nội dung tại Đại hội.

VI. Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Đại hội đã thống nhất giao quyền hạn và nhiệm vụ cho HĐQT và Ban điều hành Công ty cổ phần Bê tông Hòa Cầm – Intimex tổ chức thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Chủ tọa Đại hội phát biểu cảm ơn các cổ đông tham gia Đại hội đầy đủ, đóng góp tích cực vào các nội dung của Đại hội với ý thức trách nhiệm cao, đã thể hiện sự đoàn kết nhất trí tin tưởng vào HĐQT và Ban điều hành điều hành và giúp cho việc Đại hội thành công.

Biên bản này đã được đọc lại trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần bê tông Hòa Cầm – Intimex vào lúc 11h30 ngày 30 tháng 5 năm 2020 và đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội thống nhất các nội dung trên.

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
ĐOÀN CHỦ TỌA**



Đỗ Hà Nam

THƯ KÝ

Nguyễn Xuân Hiền

Số: 21/NQ-ĐHĐCĐ-HCC

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÒA CẨM - INTIMEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm - Intimex;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm - Intimex tổ chức ngày 30/5/2020;

Căn cứ Nội dung, chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

Sau khi nghe trình bày các báo cáo, ý kiến thảo luận của các cổ đông, Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bê tông Hòa Cẩm - Intimex đã tiến hành biểu quyết nhất trí thông qua:

QUYẾT NGHỊ:

1/ Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2/ Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020, trong đó có các chỉ tiêu cụ thể và kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:

Tổng doanh thu : 337,248 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế : 15,139 tỷ đồng

- Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2020:

Tổng doanh thu : 330 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế : 18 tỷ đồng

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3/ Thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2019.

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4/ Thông qua báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2019 và báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

5/ Thông qua báo cáo thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và Dự toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020:

Thù lao HĐQT và BKS năm 2019

* Tổng thù lao HĐQT: 286.000.000 đồng

* Tổng thù lao BKS: 156.000.000 đồng

• Bao gồm 12 tháng thù lao và 01 tháng thù lao nhân dịp Tết Nguyên đán 2020

Dự toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020

• Hội đồng quản trị:

Chủ tịch: 10.000.000 đồng/người/tháng

Thành viên: 6.000.000 đồng/người/tháng

• Ban kiểm soát:

Trưởng ban: 5.000.000 đồng/người/tháng

Thành viên: 3.500.000 đồng/người/tháng

* Tổng thù lao HĐQT năm 2020: 286.000.000 đồng

* Tổng thù lao BKS năm 2020: 156.000.000 đồng

• Bao gồm 12 tháng thù lao và 01 tháng thù lao nhân dịp Tết Nguyên đán 2021

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

6/ Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019:

CHỈ TIÊU	Tỷ lệ %	Số tiền
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	100	13.121.515.521 đồng
Trong đó:		
- Lợi nhuận sau thuế năm nay		12.730.029.527 đồng
- Lợi nhuận năm trước chưa phân phối		391.485.994 đồng
Phân phối lợi nhuận (trên lợi nhuận sau thuế)		
1. Trả cổ tức: 19% trên vốn điều lệ bằng tiền mặt	94,4	12.385.239.300 đồng
2. Trích quỹ Phúc lợi trên lợi nhuận	4,5	598.760.570 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau	1,1	137.515.651 đồng

Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2020: tối thiểu 15% trên vốn điều lệ bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu.

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

7/ Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8/ Thông qua Tờ trình bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

9/ Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

10/ Đại hội đã bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

STT	Họ tên	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
1.	Ông Đỗ Hà Nam	3.953.419	34,23 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
2.	Ông Ngô Xuân Nam	3.799.937	32,9 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
3.	Ông Ngô Văn Long	3.797.325	32,87 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:

STT	Họ tên	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
1.	Bà Phan Hồng Huê	3.944.949	34,15 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
2.	Ông Phạm Vũ Trường Giang	3.804.767	32,94 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
3.	Ông Lê Thái Nguyên	3.800.965	32,91 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

11/ Bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức vụ
1.	Ông Đỗ Hà Nam	Chủ tịch
2.	Ông Ngô Xuân Nam	Thành viên
3.	Ông Ngô Văn Long	Thành viên

Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ
1.	Bà Phan Hồng Huê	Trưởng ban
2.	Ông Phạm Vũ Trường Giang	Thành viên
3.	Ông Lê Thái Nguyên	Thành viên

12/ Thông qua nội dung Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

- *Tỷ lệ biểu quyết:* Đồng ý: 3.850.228 cổ phiếu tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nghị quyết đã được đọc lại trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đỗ Hà Nam

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm – Intimex có 03 thành viên, các thành viên HĐQT đang tại chức vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

1. Ông Đỗ Hà Nam - Chủ tịch
2. Ông Ngô Xuân Nam - Thành viên
3. Ông Ngô Văn Long - Thành viên

Căn cứ vào Điều lệ và tình hình thực tế tại Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ trong năm báo cáo, tham gia công tác định hướng và giám sát hoạt động của Ban điều hành. Một số nội dung tiêu biểu như sau:

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2019

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức các phiên họp để bàn bạc, thống nhất các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm mục tiêu tập trung chỉ đạo định hướng, giám sát hoạt động, hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các Nghị Quyết, Quyết định liên quan đến định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư; cũng như công tác tổ chức nhân sự lãnh đạo của Công ty cho phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2019

Trong năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực thi các nhiệm vụ chiến lược trọng tâm đã định hướng tại các quyết định do Đại hội đồng cổ đông cũng như Hội đồng quản trị đề ra, cụ thể:

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện theo kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chỉ đạo Ban điều hành mở rộng sản xuất, đầu tư xây dựng các Nhà máy bê tông mới tại Khu công nghiệp Dung Quất – Quảng Ngãi.

- Hỗ trợ Ban điều hành về các công tác quản lý điều hành, tổ chức nhân sự, lao động tiền lương nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động.

- Kiểm tra, giám sát các công tác hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của điều lệ Công ty.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

Tổng doanh thu: 337,25 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 15,14 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế đạt: 12,73 tỷ đồng

* **Quản trị nguồn nhân lực**

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty ổn định, hoạt động tốt. Tổng số lao động bình quân năm 2019 là 222 người, việc làm và thu nhập của người lao động luôn bảo đảm, các chế độ, chính sách đối với người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

*** Công tác tài chính:**

Báo cáo tài chính của Công ty kết thúc ngày (31/12/2019) được lập theo Hệ thống chuẩn mực chế độ Kế toán Việt Nam, được Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Kế toán ACC kiểm toán cho thấy:

Tổng tài sản (31/12/2019):	176,30 tỷ đồng
Trong đó: - Tài sản ngắn hạn:	91,68 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn:	84,62 tỷ đồng
Tổng nguồn vốn:	176,30 tỷ đồng
Trong đó: - Nợ phải trả:	91,52 tỷ đồng
- Nguồn vốn chủ sở hữu:	84,78 tỷ đồng

*** Quản lý vốn tại các Công ty liên kết:**

Tính đến thời điểm 31/12/2019 tổng nguồn vốn góp vào Công ty cổ phần Chu Lai là 5,32 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 49,09 % vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Khai thác, chế biến đá xây dựng...

Kết quả kinh doanh năm 2019:

Tổng doanh thu: 32,21 tỷ đồng, bằng 107,37% kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế: 5,17 tỷ đồng, bằng 103,58 kế hoạch

Lợi nhuận sau thuế: 4,0 tỷ đồng

Việc đầu tư, góp vốn vào Công ty cổ phần Chu Lai nhằm giúp Công ty chủ động được nguồn nguyên liệu đá đầu vào cho sản xuất bê tông, trong năm 2019 đã đáp ứng được gần như 100% nhu cầu nguyên liệu đá cho sản xuất của Nhà máy bê tông Đà Nẵng thuộc Công ty.

*** Công tác đầu tư:** Đầu tư trạm trộn, xây dựng cơ sở hạ tầng Nhà máy bê tông Dung Quất; mua xe xúc lật; xây dựng tường chắn cát và cân ô tô điện tử; phần mềm quản lý và phần mềm sản xuất 5 nhà máy bê tông ... Tổng giá trị đầu tư khoản 12,48 tỷ đồng

*** Tình hình cổ phiếu và lượng cổ phần của Công ty:** Theo số liệu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 10/3/2020, cơ cấu cổ đông thể hiện như sau:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	6.518.586 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ	39 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư tổ chức:	57,84%
- Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư cá nhân:	42,16%
- Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư trong nước	85,02%
- Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài	14,98%

*** Một số vấn đề Hội đồng quản trị cần chú ý:**

- Các chỉ tiêu kinh tế đều không đạt kế hoạch và thấp hơn thực tế năm 2018.
- Công tác đầu tư mới còn chậm do khách quan, song một phần cũng do cán bộ chuyên trách dự án không có.



- Công tác bổ sung đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên môn còn chậm và sẽ ảnh hưởng nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh tại các nhà máy bê tông thuộc Công ty.
- Công tác thu hồi công nợ đã có nhiều nỗ lực song vẫn còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

HĐQT trình các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh như sau:

- Tổng doanh thu : 330 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 18 tỷ đồng.
- Cổ tức : Tối thiểu 15%/vốn điều lệ.

* Trước tình hình dịch covid – 19 diễn biến phức tạp, làm cho tình hình kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn, thị trường nhà đất đóng băng, một số công trình xây dựng tạm dừng hoạt động. Sản xuất kinh doanh của Công ty cũng đang có nhiều khó khăn. Để thực hiện các chỉ tiêu trên, Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo định hướng Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ sau:

✓ Đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát và chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty, đảm bảo thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

✓ Đẩy mạnh chiến lược phát triển và mở rộng thị trường. Xác định mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty, đa dạng hóa ngành nghề, mở rộng sản xuất kinh doanh có hiệu quả, lợi nhuận ngày càng tăng, đem lại lợi ích kinh tế cho nhà đầu tư, tạo việc làm và thu nhập của người lao động được ổn định, thực hiện tốt chính sách thuế đối với Nhà nước, cụ thể:

- Đã xây dựng xong và đưa vào hoạt động Nhà máy bê tông Dung Quất tại Khu Công nghiệp Sài Gòn - Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi, tạo thành chuỗi liên kết các nhà máy bê tông thuộc Công ty trải dài từ Đà Nẵng đến tỉnh Quảng Ngãi. Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ qua lại mức cầu bê tông của thị trường, tận dụng tối đa hiệu quả thiết bị, phương tiện xe máy, giảm chi phí, tăng cạnh tranh và mang lại hiệu quả cho công ty.

- Quan tâm chăm lo đến quyền lợi đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động ngày một tốt hơn. Bảo đảm thực hiện đúng các chế độ, chính sách đối với người lao động. Phấn đấu nâng mức thu nhập cho người lao động ngày càng tăng.

- Ưu tiên đầu tư đội ngũ lãnh đạo và cán bộ chuyên môn mạnh, bổ sung cho các nhà máy bê tông mới tạo sự phát triển vượt bậc để doanh nghiệp trở thành đơn vị mạnh hàng đầu về bê tông tươi tại khu vực.

* HĐQT sẽ bám sát những quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của HĐQT để thực hiện các công việc sau:

✓ Tổ chức các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý một lần để thảo luận thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

✓ Tổ chức các phiên họp với Ban điều hành khi cần thiết để giám sát hoạt động và đảm bảo việc tuân thủ đúng các quyết định của HĐQT.

✓ Chỉ đạo việc thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả nhất, đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban điều hành cũng như các cán bộ quản lý khác nhằm hoàn thành và phấn đấu vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đề ra.

✓ Hoàn thiện công tác quản lý công nợ, đảm bảo công nợ không vượt quá hạn mức cho phép, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

✓ Xây dựng cơ chế, chính sách tiền lương của người lao động, đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác lâu dài, có đội ngũ chuyên môn cao.

*** Nguồn vốn và sử dụng vốn:**

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu và sử dụng hiệu quả nguồn vốn. Xây dựng mở rộng nguồn vốn đáp ứng kịp thời cho nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chặt chi phí sản xuất kinh doanh.

*** Công tác đầu tư:** Tiếp tục đầu tư mua thêm xe bơm bê tông; Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống cơ sở hạ tầng các nhà máy bê tông thuộc Công ty; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường ..., với tổng dự toán khoản 9,7 tỷ đồng.

*** Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và chế độ chính sách:**

- Bộ máy tổ chức: Kiện toàn mô hình tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh hiện nay. Tăng cường công tác tuyển dụng đào tạo để bổ sung cho bộ máy lãnh đạo, chuyên môn của các Nhà máy mới tại Tam Kỳ, Chu Lai và Dung Quất.

- Công tác tiền lương và chế độ chính sách: Tiếp tục xem xét thực hiện chế độ lương khoán nhằm gắn kết người lao động với kết quả công việc, nâng cao đời sống người lao động. Đồng thời thực hiện các chế độ chính sách cho Người lao động theo quy định của pháp luật.

*** Phát triển thương hiệu và văn hóa Công ty:**

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp thông qua hình ảnh con người, thái độ phục vụ khách hàng, đồng bộ thống nhất giữa các nhà máy và Công ty.

- Đẩy mạnh các hoạt động đầu tư cho quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường nhằm thúc đẩy kinh doanh nâng cao giá trị Công ty.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và chỉ đạo thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện.

- Tạo điều kiện cho các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoạt động vững mạnh và phát triển.

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 4 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Hà Nam



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT Năm 2019

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 và kết quả kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, Ban kiểm soát báo cáo hoạt động kiểm soát như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

1- Nhân sự:

Nhân sự Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| - Bà Phan Hồng Huệ | - Trưởng ban |
| - Ông Phạm Vũ Trường Giang | - Thành viên |
| - Ông Phạm Văn Dữ | - Thành viên |

2- Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty phù hợp với điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Ban kiểm soát được tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, có đề xuất ý kiến, kiến nghị theo chức năng nhiệm vụ của Ban.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019:

1. Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng hoạt động cho Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, lên kế hoạch cho năm 2020 và các nội dung thuộc thẩm quyền. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2019 đều tuân thủ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo chức năng và thẩm quyền, thực hiện công tác đầu tư dài hạn, quản lý góp vốn vào công ty con. Các chủ trương, quyết định của HĐQT về việc tổ chức điều hành, công tác nhân sự, chiến lược phát triển SXKD của Công ty đều thực hiện trên cơ sở mục tiêu đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

2. Giám sát tình hình tài chính năm 2019:

Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, báo cáo tài chính đã kiểm toán, phản ánh trung thực hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại 31/12/2019 phù hợp với chế độ kế toán.

a. Số liệu chính về tình hình tài chính đến ngày 31/12/2019:

TT	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Tỷ trọng	Số dư cuối kỳ	Tỷ trọng
		(VNĐ)	%	(VNĐ)	%
1	Tổng Tài sản	214.087.075.009	100%	176.304.683.678	100%
	Tài sản ngắn hạn	126.874.463.273	59%	91.686.473.646	52%
	Tài sản dài hạn	87.212.611.736	41%	84.618.210.032	48%
2	Tổng nguồn vốn	214.087.075.009	100%	176.304.683.678	100%
	Nợ phải trả	122.334.706.414	57%	91.524.217.156	52%
	Nguồn vốn chủ sở hữu	91.752.368.595	43%	84.780.466.522	48%

b/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ngày 31/12/2019:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % 2019 so 2018
1. Tổng doanh thu	337.248.834.661	335.669.825.158	100,50%
2. Lợi nhuận trước thuế	15.139.081.291	24.620.944.137	61.50%
4. Lợi nhuận sau thuế	12.730.029.527	20.093.417.594	63.40%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.953	2.860	

- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD: Tổng doanh thu đạt 100,5% so với cùng kỳ năm 2018 tăng nhẹ 0,5%, nhưng tổng lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 63,40% so với năm 2018. Ban kiểm soát xem xét các chi phí (lãi vay, tiền lương, chi phí ...) không tăng, chỉ có chi phí dự phòng nợ khó đòi tăng 1,8 tỷ so cùng kỳ năm 2018. Yếu tố dẫn đến lợi nhuận giảm do giá bán giảm gần 2%/m³ (lợi nhuận gộp về bán hàng & CC dịch vụ năm 2018 là 11,12%/doanh thu; năm 2019 chỉ đạt 8,79%/doanh thu)

- Tài chính: các chỉ số cơ bản như vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đều đạt. Riêng công nợ phải thu Đến ngày 31/12/2019, Công ty còn nợ phải thu 103.149.371.022 đồng so với cùng kỳ năm 2018 giảm 22%. Nhưng trong đó có 24.837.947.673 đồng là nợ tồn đọng chậm luân chuyển và khó đòi, chiếm 24% trong tổng nợ phải thu, so với cùng kỳ 2018 tăng thêm 5%. Năm 2019 trích dự phòng 5.750.179.024 đồng, tổng số đã trích dự phòng phải thu khó đòi: 20.504.095.577 đồng.

- Năm 2019 Công ty đã đầu tư tài sản với tổng mức 12,841 tỷ đồng trong hạn mức đầu tư được Đại hội cổ đông thông qua.

- Đầu tư Công ty liên kết: Công ty CP Chu Lai có lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 là 4,002 tỷ đồng.

III. Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát được HĐQT và Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình hoạt động tài chính của Công ty. Trong năm 2019 không có đề nghị nào của cổ đông, người lao động gửi đến Ban kiểm soát. Các hoạt động của Công ty trong năm 2019 đều tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Kiến nghị

Ban kiểm soát kiến nghị: Hiện nay Công ty đã cài đặt phần mềm sản xuất để giám sát công nợ, trong năm 2019 nợ phải thu đã giảm nhưng do đặc thù kinh doanh của Công ty, nên có giải pháp quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ, để dần dần giảm thiểu rủi ro sau mỗi năm.

IV. Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát:

- Thực hiện giám sát thông qua Ban quản trị rủi ro theo chế độ kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất, kiểm toán độc lập và các hoạt động của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, soát xét báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm.
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích cổ đông.
- Tư vấn cho HĐQT các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Quảng Nam, ngày 10 tháng 4 năm 2020

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Phan Hồng Huê



Đà Nẵng, ngày 30 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn công ty kiểm toán tài chính năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm – Intimex;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm – Intimex kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020;
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được nhu cầu của Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm – Intimex về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức kinh phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

1 - Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Địa chỉ: Lô 78 -80 đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

2 - Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh (AISC)

Địa chỉ: 389A Điện Biên Phủ, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

3 - Công ty TNHH kiểm toán và Thẩm định giá AFA

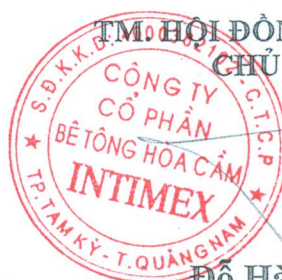
Địa chỉ: 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

3. Đề xuất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán đã đề xuất nêu trên;

- Kính đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán đã đề xuất nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần bê tông Hòa Cẩm – Intimex.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.



Đỗ Hà Nam

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020 CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 gặp nhiều khó khăn, mức cầu bê tông tại 2 thị trường Quảng Nam, Đà Nẵng giảm nhẹ so với năm cùng kỳ. Tại thị trường bê tông Đà Nẵng, Tam Kỳ và Chu Lai mức cầu của thị trường giảm sâu vào quý 1 và từ cuối quý 3 trở đi, tại thị trường này có nhiều nhà cung cấp bê tông, mức độ cạnh tranh ngày càng khốc liệt, do nhu cầu bê tông ít nên nhiều doanh nghiệp bê tông bán phá giá và cho nợ lâu nhằm duy trì hoạt động sản xuất, công ty phải cạnh tranh về giá bán nên tỷ suất lợi nhuận trên đồng doanh thu giảm nhiều so với những năm trước đây. Việc bảo lãnh thực hiện hợp đồng khó thực hiện, khách hàng thường lựa chọn những nhà cung cấp cho nợ chậm thanh toán. Đặc thù của ngành xây dựng là thanh toán khối lượng theo đợt nghiệm thu, thời gian chờ quyết toán thanh toán thường kéo dài làm ảnh hưởng và rủi ro đến các khoản phải thu của công ty.

Tuy nhiên, công ty vượt lên những khó khăn, đã thực hiện đúng chiến lược đầu tư mở rộng và đã tận dụng, khai thác được thế mạnh mức cầu bê tông tại các thị trường Nam Hội An và Dung Quất bằng việc đầu tư nhà máy tại những vùng trọng điểm trên góp phần mang lại doanh thu và hiệu quả kinh doanh, cố gắng thực hiện tốt kế hoạch của HĐQT và Đại hội cổ đông đề ra như sau:

I. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Sản xuất kinh doanh bê tông (tính đến tại thời điểm 31/12/2019)

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018	kế hoạch năm 2019	Tỉ lệ thực hiện 2019 so với 2018 (%)	Tỉ lệ thực hiện so với kế hoạch 2019 (%)
1	Sản lượng bê tông	m3	314,808.9	307,502.0	340 000	102.4	92.6
	- NM Đà Nẵng	m3	164 343	182 877	200 000	89.9	82.2
	- NM Chu Lai	m3	28 468	56 490	65 000	95.4	82.9
	- NM Tam Kỳ	m3	35 639	32 076	35 000	111.1	101.8
	- NM Thăng Bình	m3	60 952	36 059	40 000	169.0	152.4
	- NM Dung Quất	m3	25 407				
2	Doanh thu	triệu	337 248 834 661	335 669 825 158	370 000 000 000	100.5	91.1
	- NM Đà Nẵng		176 087 777 859	197 191 381 950	216 000 000 000	89.3	81.5
	- NM Chu Lai		27 252 996 731	61 846 106 735	71 000 000 000	86.4	75.2
	- NM Tam Kỳ		37 775 646 094	33 151 057 330	37 000 000 000	114.0	102.1
	- NM Thăng Bình		69 971 547 145	43 481 279 143	46 000 000 000	160.9	152.1
	- NM Dung Quất		26 160 866 832				
3	Lợi nhuận TT	triệu	15 139 081 291	24 620 944 137	27 000 000 000	61.5	56.1
	- NM Đà Nẵng		7 971 050 787	13 083 028 866	15 000 000 000	60.9	53.1

	- NM Chu Lai		(453 346 202)	5 981 730 458	6 500 000 000	20.0	18.4
	- NM Tam Kỳ		(414 069 973)	284 368 183	1 000 000 000	-145.6	-41.4
	- NM Thăng Bình		4 600 728 518	2 113 192 103	2 500 000 000	217.7	184.0
	- NM Dung Quất		1 647 373 712	- 125 238 528			
	- HĐ Tài Chính + thu th/lý		340 895 690	1 584 919 822			
	- Cổ tức Cty Chu Lai		2 073 229 200	2 320 042 200	2 000 000 000		
	- Tiền phạt xe + thù lao		(626 780 441)	- 621 098 967			
4	Thuế TNDN	Triệu	2 409 051 764	4 527 526 543			
5	Lợi nhuận ST	Triệu	12 730 029 527	20 093 417 594		63.4	

Về cơ bản tất cả các chỉ tiêu tài chính đều không đạt kế hoạch và không bằng cùng kỳ năm thực hiện 2018. Chỉ riêng sản lượng bê tông cung cấp năm 2019 tăng 102,4% so cùng kỳ năm 2018 và doanh thu được 91,1% kế hoạch; bằng 100,5% so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế thấp chỉ bằng 61,5% so với năm 2018; đạt 56,1% so với kế hoạch năm 2019. Nguyên nhân làm chính giảm hiệu quả kinh doanh so với cùng kỳ:

- Bình quân giá bán bê tông giảm so với cùng kỳ khoảng 20.000/m³
- Chi phí lương cơ bản và BHXH tăng do tăng lao động để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Nhà máy và việc điều chỉnh sắp xếp lại theo thang bảng lương nghị định 157 của Chính phủ.
- Chi phí sửa chữa và vật tư thay thế có tăng so cùng kỳ do thiết bị cũ hư hỏng sửa chữa nhiều.
- Chi phí khấu hao do đầu tư mở rộng hoạt động, chi phí lãi vay và khoản trích dự phòng khoản phải thu cao hơn cùng kỳ do công nợ chậm luân chuyển.
- Các khoản thu nhập tài chính, thanh lý tài sản giảm so với cùng kỳ
- Nhà máy Tam Kỳ tuy sản lượng có tăng 11% và doanh thu tăng 14% so với cùng kỳ nhưng chi phí trực tiếp sản xuất (tiền lương tăng 766 triệu, chi phí sửa chữa bảo dưỡng xe tăng 166 triệu...), chi phí khấu hao tăng 347 triệu. Ngoài ra, do môi trường cạnh tranh nên giá bán thấp, dẫn đến hiệu quả kinh doanh bị thua lỗ.
- Nhà máy Chu Lai sản lượng sụt giảm chỉ bằng 50,3% và doanh thu chỉ bằng 44% so với cùng kỳ, sản lượng dưới điểm hòa vốn do thị trường khu vực này giảm (năm 2018 có khách hàng khối lượng trên 14.000m³ những năm 2019 không còn phát sinh nữa). Bên cạnh đó, việc hình thành Nhà Máy Dung Quất thì Nhà máy Chu Lai bị chia sẻ bớt thị phần, hình thành thay thế chứ không phải hoàn toàn mở rộng, do vậy hiệu quả kinh doanh của Nhà máy Chu Lai giảm sút và thua lỗ.

2. Tình hình đầu tư:

Thực hiện chủ trương đầu tư năm 2019, theo nhiệm vụ Đại hội cổ đông đề ra với tổng số tiền hơn 12,5 tỷ đồng trong đó chủ yếu là dùng vốn tự có. Tập trung chủ yếu vào đầu tư xe xúc lật, trạm trộn, các thiết bị phụ trợ; xây tường rào, nhà làm việc Nhà máy Dung Quất. Ngoài ra còn xây tường chắn cát thiết bị cân ô tô, nhà thí nghiệm tại Nhà máy Đà Nẵng gần 1,665 tỷ đồng; đầu tư tường rào mương thoát nước nhà máy Thăng Bình gần 600 triệu đồng, đầu tư phần mềm quản lý sản xuất 350 triệu đồng theo danh mục cụ thể dưới đây:

DANH MỤC ĐẦU TƯ TÀI SẢN NĂM 2019

TT	Nội dung	Số lượng	Nguyên giá (chưa VAT)	Vốn vay	Vốn tự có
I	Mua sắm TSCĐ				
1	Đường dây trung hạ thế Nhà máy bê tông D.Quất	1	622,493,391		622,493,391
2	Máy phát điện Nhà máy bê tông Dung Quất	1	625,000,000		625,000,000
3	Trạm trộn bê tông (Đã qua sử dụng). -Dung Quất	1	3,182,463,273		3,182,463,273
4	Đường nội bộ - Dung Quất	1	269,795,455		269,795,455
5	Xe xúc lật bánh lốp hiệu XCMG -NM Dung Quất	1	1,000,000,000		1,000,000,000
6	Container phục vụ sản xuất -NM Đà Nẵng	1	61,000,000		61,000,000
7	Container - NM Dung Quất	1	31,500,000		31,500,000
8	Nhà làm việc, nhà ăn, nhà bảo vệ - NM Dung Quất	1	3,960,088,198		3,960,088,198
9	Tường chắn cát trạm NM Đà Nẵng	1	749,360,000		749,360,000
10	Phần mềm PLC -NM Đà Nẵng, Chu Lai, Tam Kỳ	4	194,834,545		194,834,545
11	Hệ thống PCCC - NM Dung Quất	1	290,687,000		290,687,000
12	Tường rào, nhà ăn, mương thoát nước -NM Th.Bình	1	586,377,272		586,377,272
13	Cân ô tô điện tử - NM Đà Nẵng	1	616,938,713		616,938,713
14	Thi công cải tạo nhà làm việc cũ và phòng thí nghiệm -NM Đà Nẵng	1	300,532,303		300,532,303
	Tổng cộng		12,491,070,150	0	12,491,070,150
II	Xây dựng cơ bản dở dang				
1	Phần mềm sản xuất - 5 Nhà máy		350,000,000		350,000,000
	Tổng cộng		12,841,070,150	0	12,841,070,150

Tính đến ngày 31/12/2019, tại công ty có:

- + 40 xe vận chuyển bê tông, trong đó 10 chiếc sử dụng trên 10 năm.
- + 8 xe bơm cần, trong đó 4 xe sử dụng trên 10 năm.
- + 2 xe bơm tự hành đầu tư năm 2017 và 2018.
- + 1 Máy bơm ngang Cifa đầu tư 2001, sử dụng gần 20 năm.
- + 1 Máy bơm bê tông BSA2109H-D-211800806 đầu tư năm 2008, sử dụng hơn 12 năm.

3. Công tác quản trị, điều hành sxkd, quản lý tài chính doanh nghiệp:

Trong năm, công ty đã định hình sắp xếp tổ chức sản xuất theo mô hình Nhà máy quản lý sản xuất, ban hành qui định tổ chức và hoạt động, sơ đồ tổ chức, chức năng nhiệm vụ của nhà máy, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ phục vụ cho công tác quản lý.

Công ty cũng đã ban hành qui định giá bán tối thiểu, bộ hợp đồng, bảo lãnh mẫu cho các Nhà máy nhằm tăng tính linh động tiếp xúc khách hàng của bộ phận kinh doanh.

Phân cấp kế toán và quản lý các nhà máy theo dõi chi phí sản xuất nhà máy nhằm quản trị được giá thành sản xuất từng nhà máy được hiệu quả hơn.

Công ty đã ban hành qui trình sản xuất bê tông, qui trình nhập vật tư đầu vào, nhằm quản lý vật tư hiệu quả tránh thất thoát trong quá trình sản xuất, ban hành qui trình xử lý khiếu nại khách hàng nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm phục vụ khách hàng.

Áp dụng phần mềm quản lý bán hàng, quản lý công nợ giá trị từng đơn hàng và dư nợ của khách hàng tại thời điểm cung cấp bê tông rút ngắn được thời gian đối chiếu và xuất hóa đơn cho khách hàng để chuẩn bị cho công tác xuất hóa đơn điện tử, phân rõ trách nhiệm các bộ phận liên quan quản lý công nợ duyệt lịch trước khi sản xuất cung ứng bê tông cho khách hàng, lắp đặt phần mềm trạm trộn báo cáo vật tư tiêu hao thực tế tại các nhà máy nhằm quản lý vật tư tại các nhà máy đáp ứng cơ bản công tác Quản lý các nhà máy ở xa công ty theo mô hình quản lý mới.

Đã xây dựng xong qui chế bán hàng đang trong giai đoạn áp dụng thử, sẽ tổng hợp chỉnh sửa và trình HĐQT phê duyệt áp dụng trong đầu quý 2/2020.

4. Tình hình sử dụng vốn; tình hình tài chính của đơn vị:

- Trong năm các khoản phải thu khách hàng giảm so với năm 2018: Vòng quay các khoản phải thu năm 2018 là 2,99 vòng; năm 2019 là 3,21 vòng, có nhanh hơn so với năm trước. Khả năng thanh toán hiện hành của năm 2019 là 1,08 lần có thấp hơn năm 2018 (1,15 lần), tuy nhiên vẫn >1 , vẫn đảm bảo về tình hình thanh toán của công ty. Nguyên nhân: Số dư công nợ đến 31/12/2019 là 103,1 tỷ giảm nhiều so với số dư 31/10/2018 (131,6 tỷ), do năm 2019 công ty đã cài đặt phần mềm sản xuất để giám sát kỹ công nợ, nên tình hình thu hồi công nợ năm 2019 được theo dõi chặt chẽ hơn.

- Trong năm công ty đã tích lập dự phòng nợ khó đòi 5,8 tỷ đồng các khoản nợ tồn đọng cao hơn so với cùng kỳ năm 2018.

- Chi phí lãi vay năm 2019 là 4,58 tỷ tăng 115 % so với năm 2018 (3,99 tỷ), nguyên nhân chủ yếu là do công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2019 là hơn 12,5 tỷ, năm 2018 (22,8 tỷ) và tập trung nhiều từ quý 2 đến quý 4/2018. Việc đầu tư TSCĐ đều nằm trong sự phê duyệt của HĐQT hàng năm, nhằm thay thế Nhà máy Hòa Cầm, cũng như mở rộng, bổ sung mới cho các Nhà máy Thăng Bình và Dung Quất hoạt động.

- Chi phí khấu hao năm 2019 tăng hơn 1,993 tỷ đồng so với năm 2018 (10,358 tỷ).

- Chi phí tiền lương phải trả cho người lao động năm 2019 là 25,015 tỷ đồng, bằng 98,5% so với kế hoạch được giao (25,4 tỷ), bằng 104,34% lương so với năm 2018 (23,97 tỷ). Nguyên nhân do doanh thu chỉ đạt gần 91,10%, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 56,1% so với kế hoạch đề ra.

- Về lương trên doanh thu và hiệu quả trên lương thì: Tình hình sử dụng đồng lương năm 2019 không hiệu quả hơn so với năm 2018. Một đồng lương chi ra tạo 13,5 đồng doanh thu và mang lại 0,6 đồng lợi nhuận trước thuế, so với năm 2018 thì tạo ra 14,5 đồng doanh thu và 1,06 đồng lợi nhuận.

5. Công tác tổ chức, lao động tiền lương:

- Công tác tổ chức nhân sự năm 2019 có biến động nhiều, tuyển dụng thêm 60 người chấm dứt hợp đồng lao động 52 người (chủ yếu lái xe, kỹ thuật, lao động phổ thông). Tổng số lao động đến (31/12/2019) là 225 người; thành lập các Nhà máy bê tông trên cơ sở các Xí

nghiệp, trạm trộn trực thuộc Công ty, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo nhà máy đảm bảo công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Thu nhập bình quân 1 người khoảng 9,40 triệu đồng/tháng, bằng 93,48% thu nhập so với năm trước. Việc thực hiện luật lao động, pháp lệnh bảo hộ lao động, chế độ bảo hiểm, an toàn lao động thực hiện tốt và không để xảy ra tai nạn lao động đáng tiếc nào, công ty cũng đã rà soát và ban hành lại qui trình tuyển dụng nhận sự.

6. Về đầu tư góp vốn tại công ty cổ phần Chu Lai:

Trong năm 2019 công ty xây bán được 147.496 m³ đá hộc bằng năm 2018, tổng doanh thu đạt 32,21 tỷ đồng bằng 106,88% năm 2018, đạt 107,37% kế hoạch đặt ra năm 2019; lợi nhuận trước thuế là 5,179 tỷ đồng, bằng 81,92% năm 2018, đạt 103,58% kế hoạch năm. Việc đầu tư góp vốn tại Công ty CP Chu Lai là chủ động nguồn đá 1x2 đầu vào và mang lại giá trị thặng dư cho bê tông Hòa Cầm - Intimex.

Giấy phép khai thác đã được gia hạn đến tháng 12/2020, nhưng đang bất lợi vì thành phố thông báo công ty nằm trong diện qui hoạch bãi xử lý chất thải rắn nhưng chưa có lộ trình cụ thể. Hoạt động của công ty về lâu về dài sẽ không ổn định.

7. Đánh giá tình hình kinh doanh của công ty:

a. Thuận lợi:

- Thương hiệu Bê tông Hòa Cầm - intimex được khách hàng tín nhiệm về chất lượng sản phẩm và khối lượng cung cấp.

- Nhiều nhà máy cung ứng bê tông đặt ở các thị trường lân cận hỗ trợ qua lại mức cầu của thị trường, tận dụng tối đa hiệu quả thiết bị xe máy, giảm chi phí, tăng cạnh tranh và mang lại hiệu quả công ty.

- Đội ngũ kỹ thuật và công nhân lành nghề có kinh nghiệm nhiều năm trong công việc.

- Khấu hao tài sản ít so với các đơn vị cùng ngành nghề.

- Có công ty Chu Lai cung cấp đá 1x2 tạo ổn định nguồn đá nguyên liệu đầu vào, tăng lợi thế cạnh tranh và tăng sản lượng cung cấp bê tông cho công ty.

b. Khó khăn

- Trong năm 2019, thông qua phần mềm quản sản xuất và bán hàng, công ty chủ trương thay đổi chính sách bán hàng lựa chọn khách hàng đảm bảo tài chính, bán hàng có bảo lãnh, quản lý mức dư nợ cho phép, thời gian nợ quá hạn ngắn, bảo toàn vốn hạn chế rủi ro mất tiền nên sản lượng bê tông và doanh thu bán hàng bị hạn chế, giảm nhiều. Khách hàng mua bê tông phản ảnh nhiều về cơ chế bán hàng của công ty.

- Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến các món nợ tồn đọng của khách hàng không thanh toán được kéo dài, buộc công ty phải trích lập dự phòng tài chính bắt buộc theo qui định dẫn đến ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh hàng năm và thu nhập người lao động khi ăn lương theo hiệu quả kinh doanh gây ra tâm lý bất ổn trong hoạt động SXKD.

- Thiết bị, phương tiện vận tải đã hoạt động trên 10 năm thường xuyên hư hỏng, hiệu quả kinh doanh phụ thuộc nhiều vào khối lượng bơm bê tông, chi phí sửa chữa lớn, không đáp ứng kịp thời nhu cầu cung ứng của khách hàng. Mặt khác, xu hướng hiện nay, các chủ

đầu tư chủ yếu tập trung vào xây cao ốc, các nhà cao tầng... các nhà thầu xây dựng, các nhà tư nhân ưa thích các thiết bị chuyên dùng như xe bơm cần dài công suất lớn đáp ứng tiến độ thi công nhanh và giảm chi phí nhân công nên công ty bị hạn chế về năng lực cạnh tranh với các nhà đầu tư mới trên thị trường Đà Nẵng, Quảng Nam và Quảng Ngãi.

- Chiến lược của công ty đầu tư mở rộng thêm các nhà máy bê tông các vùng lân cận để tạo thêm doanh thu và tận dụng hiệu quả sử dụng thiết bị và phòng tránh rủi ro mức cầu tại thị trường nào đó suy giảm, để cơ cấu cho một nhà máy đi vào hoạt động ổn định thì hình thành tối thiểu bộ khung nhân sự và những thiết bị cần thiết phải có như xe bơm, nhân sự và chi phí đầu tư ban đầu tăng nhiều nhưng sẽ không tạo ra hiệu quả ngay. Trong năm 2018 - 2019 công ty chỉ mới đầu tư vào hạ tầng các Nhà máy, còn những thiết bị phương tiện vận tải mới chỉ đầu tư phần thay thế những thiết bị cũ thanh lý trước đây rồi tận dụng điều chuyển qua lại các nhà máy. Định phí tại các Nhà máy Tam Kỳ, Chu Lai lớn, giá bán thấp do cạnh tranh vùng, khối lượng bê tông bơm ít, trong khi sản lượng và doanh thu mới vượt qua điểm hòa vốn nên hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa có.

- Do công ty thay đổi chính sách bán hàng, lương ăn theo hiệu quả kinh doanh nên phần lớn ảnh hưởng đến thu nhập người lao động, tại thị trường Đà Nẵng do qui định thời gian vào thành phố, hầu như hoạt động bê tông đều vào ban đêm, lao động phải thay ca nên số lượng lao động tăng để đảm bảo công việc, việc tuyển dụng lao động phổ thông, lái xe, kỹ thuật và kinh doanh với mức lương công ty trả rất khó tuyển dụng, nên trong năm vừa qua thiếu lao động phổ thông và lái xe ảnh hưởng đến việc nhận và cung cấp bê tông cho những dự án lớn cao tầng.

- Do nhu cầu mở rộng sản xuất nhanh, nên công tác đào tạo và tuyển dụng cán bộ quản lý còn chưa bắt kịp, cán bộ quản lý còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu công việc, một số lãnh đạo phải kiêm nhiệm công việc nhiều nên ảnh hưởng đến hoạt động SXKD.

c. Rủi ro:

- Thị trường ngày càng xuất hiện nhiều đơn vị cung cấp cạnh tranh khốc liệt, dẫn đến việc bán hàng lựa chọn khách hàng đảm bảo tài chính ngày càng khó khăn, việc bảo lãnh thực hiện hợp đồng khó thực hiện, khách hàng thường lựa chọn những nhà cung cấp cho nợ chậm thanh toán. Mà đặc thù của ngành xây dựng là thanh toán khối lượng theo đợt nghiệm thu, thời gian chờ quyết toán thanh toán thường kéo dài làm ảnh hưởng và rủi ro đến các khoản phải thu của công ty.

- Rủi ro về chất lượng sản phẩm bê tông cung ứng cho khách hàng không đảm bảo chất lượng bị đập bỏ, đền tiền hoặc khắc phục hậu quả gây thiệt hại đến tài sản của công ty.

II Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Về cơ bản, năm 2020 theo nhận định tình hình kinh tế vĩ mô sẽ thật sự khó khăn, kinh tế thế giới và Việt Nam sẽ chịu ảnh hưởng nặng trước đại dịch Covid-19 toàn cầu, nhu cầu bê tông thương phẩm tại thị trường Đà Nẵng, Quảng Nam và Dung Quất sẽ giảm so với những năm trước, Ban TGD cùng toàn thể CBCNV công ty đặt ra mục tiêu thực hiện kế hoạch được HĐQT giao như sau:

- Khối lượng bê tông: 310.000 m³
- Doanh thu: 330 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế 18 tỷ đồng
- Cổ tức: 15%

2. Biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch năm 2020:

- Tiếp tục hoàn thiện phần mềm sản xuất bán hàng phần quản lý nhập xuất vật tư, đánh giá phân loại khách hàng tự động trên hệ thống theo tiêu chí đánh giá khách hàng công ty đưa ra phục vụ cho công tác quản lý ngày được hoàn thiện hơn.

- Tận dụng ưu thế của Nhà máy bê tông Thăng Bình nhằm khai thác cung cấp bê tông cho các các dự án lớn tại khu vực Nam Hội An tiềm năng, mang đến doanh thu và hiệu quả cho công ty.

- Tăng cường công tác tiếp thị bán hàng tại thị trường Đà Nẵng, Tam Kỳ, tập trung vào nhà tư nhân nhằm tăng doanh thu và xoay vòng vốn nhanh.

- Tổ chức điều hành hoạt động sản xuất và cung ứng tốt, đảm bảo chất lượng tạo ra sự tin tưởng của khách hàng để cung ứng nhiều bê tông hơn.

- Tiếp tục tuyển dụng và đào tạo đội ngũ cán bộ cán bộ để đáp ứng việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiến hành các giải pháp cắt giảm chi phí nhất là chi phí vật tư thay thế và sửa chữa, thực hành tiết kiệm nhằm giảm giá thành sản xuất, nâng cao tính cạnh tranh giá bán và mang hiệu quả cho công ty.

- Dùng mọi biện pháp tích cực thu hồi công nợ tồn đọng và nợ xấu đã trích lập, xây dựng và đề xuất HĐQT ban hành Qui chế bán hàng nhằm phân rõ trách nhiệm cũng như chính sách thưởng phạt nhằm khuyến khích tìm kiếm khách hàng tăng doanh số và quản lý công nợ tốt hơn.

- Tăng cường công tác quản lý vốn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, căn cứ trên kết quả của năm thực hiện và kế hoạch năm 2020, tiến hành giao kế hoạch (doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ nợ xấu, tỷ lệ các khoản nợ chậm luân chuyển đến hạn trích lập dự phòng, các khoản phải thu...) theo doanh thu đến các phòng ban, Nhà máy nhằm tăng cường công tác quản lý, gắn liền với trách nhiệm và là thước đo đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các bộ phận. Bên cạnh đó, cùng với các phòng ban chuyên môn kiểm soát và có biện pháp kiên quyết nợ chậm xấu ở mức thấp nhất, bảo toàn vốn tránh bán chạy theo doanh số.

3. Đề xuất, kiến nghị

Những giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2020 và mở rộng hoạt động SXKD, Ban TGD công ty xin đề xuất với HĐQT công ty những việc như sau:

- Tại Nhà máy Chu Lai, hiện Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam thông báo có kế hoạch di dời vì Nhà máy hoạt động trong khu dân cư gây ô nhiễm, do vậy tùy theo nhu cầu thị trường, và thời gian chờ cấp đất lại, công ty đề xuất cho dừng hoạt động nhà máy này điều chuyển thiết bị và con người gộp chung với nhà máy Dung Quất.

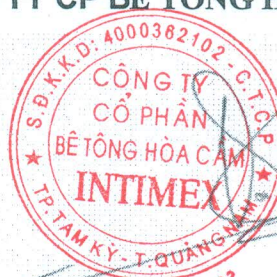
- Đầu tư xây dựng Nhà máy bê tông Dung Quất: nhà xưởng để xe và trạm cân, dự trù tổng giá trị xây lắp khoảng 700 triệu đồng.

- Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy Đà Nẵng do bị thu hồi đất thuê khoảng 1 tỷ đồng.

- Hiện nay, thiết bị của công ty dù đã tăng cường và đầu tư mới thời gian vừa qua nhưng chủ yếu là thay thế những thiết bị và xe cũ, việc mở rộng các trạm bê tông dẫn đến thiếu hụt các xe vận chuyển và xe bơm. Để tăng cường thêm xe thiếu hụt chuẩn bị cho Nhà máy Dung Quất hoạt động, trong năm 2020 tùy theo mức cầu của thị trường công ty đề xuất HĐQT cho mua mới thêm 01 xe bơm cần >49m thay thế cho 2 xe bơm cũ hoạt động trên 15 năm giá trị 8 tỷ, sẽ có kế hoạch cụ thể trình HĐQT và Đại hội cổ đông.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

CÔNG TY CP BÊ TÔNG HOÀ CẨM – INTIMEX



TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Văn Long